

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 10 - 3 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Tân

Ông Hồ Văn Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X, sinh năm: 1988, tại Hải Dương; Nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: không rõ, mẹ: bà Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Hồng T, con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. *Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Anh Phạm Nhật L, sinh năm: 2003 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Văn C, sinh năm: 1978 và bà Dương Thị Kim P, sinh năm: 1980 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Là người đại diện theo pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Chu A S, sinh năm: 1978 (*Có mặt*)

Nơi cư trú: khu phố B, phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Đào Thị Minh P1, sinh năm: 1977 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: D Ấ, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Đào Thị Minh P1: Ông Đào Sỹ K, sinh năm: 1980 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Đ, khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 14/6/2022).

3. Anh Trần Vũ X1, sinh năm: 1993 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Tô Huy D, sinh năm: 1982 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 27/4/2022, Nguyễn Văn X (có giấy phép lái xe hạng D, giá trị đến ngày 24/3/2027) điều khiển xe ô tô tải (loại 5000kg) biển số 51D-199.57 chở anh Phạm Nhật L, sinh năm 2003 và ông Chu A S lưu thông trên làn đường xe cơ giới bên phải Quốc lộ A theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Khi đến Km 1802 + 400m, thuộc ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai, phát hiện có 02 xe mô tô (chưa rõ người điều khiển và đặc điểm xe) lưu thông cùng chiều phía trước bị ngã văng qua làn đường mình đang lưu thông cách đầu xe khoảng 04m nên Nguyễn Văn X đã đánh lái qua phần đường bên trái để tránh thì xảy ra va chạm với xe ô tô tải (loại tự đổ) biển số 36C-144.69 do anh Trần Vũ X1 (có giấy phép lái xe hạng FC, giá trị đến ngày 19/11/2026) điều khiển đang lưu thông trên làn đường xe cơ giới bên phải Quốc lộ A theo hướng Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Phạm Nhật L ngồi vị trí ghế phụ bên phải sát cửa bị thương, được đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng không cứu chữa được, đã chết vào khoảng 14 giờ cùng ngày tại Trung tâm y tế huyện X; ông Chu A S ngồi vị trí giữa liền kề anh L bị thương tích nhưng đã tự nguyện từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, cam kết không khiếu kiện và khiếu nại về sau.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 934/KL-KTHS ngày 20/5/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ đối với nạn nhân Phạm Nhật L, kết luận:

+ Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực - bụng kín: Dập rách phổi phải, vỡ tức tạt gan. Gãy xương đùi phải và xương bàn chân phải.

+ Xét nghiệm: Không.

+ Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của anh Trần Vũ X1 và Nguyễn Văn X: 0,000mg/lít khí thở; Kết quả xét nghiệm chất kích thích bị cấm: Âm tính.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường

thẳng, thảm nhựa bằng phẳng, không hư hỏng rộng 12m; ở giữa có vạch sơn màu vàng, đứt nét (vạch đơn - vạch tim đường) phân chia hai chiều xe ngược nhau; mỗi bên có hai làn đường, làn đường xe cơ giới rộng 3,5m, làn đường xe thô sơ rộng 2,5m; giữa hai làn có vạch sơn đơn, đứt nét, màu trắng (vạch phân làn).

+ Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận làm hướng chuẩn; Chọn vạch phân làn bên trái làm vạch chuẩn, chọn trụ điện số 129 làm điểm mốc (bên lề đường, bên trái các phép đo khoảng cách tính theo hình chiếu vuông góc của điểm đó lên vạch chuẩn (từ chiều dài vết phanh) sau tai nạn phát hiện ghi nhận như sau:

- Xe ô tô tải dừng trên phần đường bên trái đầu xe chệch hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh - lề đường bên trái, đuôi xe chệch hướng đi tỉnh Bình Thuận – vạch tim đường. Trục bánh sau phải trên làn đường xe thô sơ cách vạch chuẩn 0,8m; trục bánh trước trái trên làn đường xe thô sơ, cách vạch chuẩn 0,5m (vị trí 01).

- Vết phanh (số A) trên làn đường xe cơ giới bên phải đầu vết phanh hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh cách vạch chuẩn 4,2m và cách trục bánh trước xe ô tô biển số 51D-199.57 về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh là 7,2m; Cuối vết phanh hướng đi tỉnh Bình Thuận ngay trên vạch tim đường (vị trí 2) vết phanh dài 7m.

- V (số B) xe ô tô tải biển số 51D-199.57 dài 7m30; Đầu vết phanh trên làn đường xe cơ giới bên phải hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh, cách vạch chuẩn 4,2m; Cuối vết phanh trên làn đường xe thô sơ bên trái, hướng đi tỉnh Bình Thuận cách vạch chuẩn 0,2m (vị trí số 03).

- V (số C) xe ô tô tải biển số 51D-199.57 dài 10m (rộng 60cm, có phần rộng nhất 80cm) trên làn đường xe thô sơ bên trái; đầu vết phanh nối liền vết phanh (số 02) hướng đi tỉnh Bình Thuận, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 51D-199.57 về hướng đi tỉnh Bình Thuận là 6,8m; cuối phanh ngay dưới trục bánh trước bên phải xe ô tô BS: 51D-199.57 (vị trí 04), tâm vết rộng nhất cách vạch chuẩn 1,65m và cách đầu vết phanh (số 03) 1,8m.

- Xe ô tô tải biển số 36C-144.69 trên lề đường bên trái, đầu xe hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh, đuôi hướng đi tỉnh Bình Thuận, trục bánh trước bên trái cách vạch chuẩn 6,8m, trục bánh sau bên trái cách vạch chuẩn 5,7m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 51D-199.57 về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh 7,2m và cách trụ điện số 129 về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh 8,1m (vị trí số 05).

- Vết phanh xe ô tô tải biển số 36C-144.69 dài 12,7m rộng 40cm, đầu vết phanh hướng đi tỉnh Bình Thuận ngay trên vạch chuẩn, cách trục bánh sau trái xe ô tô 51D-199.57 về hướng Bình Thuận 18,3m, cuối vết phanh ngay trên mép đường trái, hướng Thành phố Hồ Chí Minh (vị trí số 06).

- Trụ điện số 129 trên lề đường trái hiện trường (vị trí số 07).

* Kết quả khám phương tiện:

- Đối với xe ô tô biển số 36C-144.69

+ Nhãn hiệu Chenlong, màu sơn bạc.

+ Hệ thống cụm đèn chiếu sáng, đèn mờ, đèn tín hiệu bên trái trước kích thước (50 x 12) cm bị bể, bung rời khỏi vị trí. Cản trước kích thước (200 x 15) cm bị đẩy cong móp méo kim loại tại góc đầu bên trái; chiều hướng từ trước ra sau 70cm so với bình thường, phạm vi (79 x 42) cm. Mặt nạ kim loại kích thước (75 x 200) cm bị đẩy cong móp méo kim loại phạm vi (75 x 72)cm tại vị trí mép ngoài trái, tâm cách đất 167cm. Biển số trước kích thước (18 x 32)cm bị đẩy cong móp méo kim loại phạm vi (18 x 32) cm, tâm cách đất 90cm. Góc chân bên trái kích thước (40 x 07)cm bị đẩy cong, móp méo kim loại, bung ốc cố định trước. Kính chắn gió kích thước (150 x 65) cm bị bể nứt lún phạm vi (65 x 140) cm, tâm cách mép trái 70cm và cách đất 230cm, bị đẩy lún 06cm chiều hướng từ trước ra sau so với bình thường. Cản cố định kim loại góc chân trái bị bung mẫu hàn vị trí nơi góc chân và cản trước và bị đẩy cong chiều hướng từ trước ra sau 25cm so với bình thường, tâm cách đất 66cm. Mép dưới kết nước có vết xây xát móp méo kim loại phạm vi (60 x 05) cm. Gương chiếu hậu bên trái bị đẩy đẩy gập cản cố định gương từ chiều hướng từ trước ra sau một góc 90^0 so với bình thường. Ca bin xe bị đẩy cong chiều hướng từ trái sang phải 22cm so với bình thường. Ngoài ra, không có dấu vết gì liên quan đến vụ việc.

- Đối với xe ô tô biển số 51D-199.57

+ Nhãn hiệu Hino, màu sơn trắng, loại tải có mui.

+ Ốp mặt nạ kích thước (140 x 180) cm bị đẩy cong lún móp méo kim loại, phạm vi (140 x 180) cm đẩy lún chiều hướng từ trước ra sau 85 cm so với bình thường tại vị trí phần đầu bên phải. Kính chắn gió kích thước (88 x 180) cm bể bung khỏi vị trí. Cánh cửa phải kích thước (70 x 110) cm bị đẩy cong móp méo (biến dạng) kim loại và kính chắn gió cánh cửa bị bể bung khỏi vị trí. Ốp nhựa đen kích thước (135 x 30) cm bị đẩy gãy lún đến tại vị trí chiều hướng từ trước ra sau 25cm so với bình thường. Thùng xe kích thước (555 x 207 x 195) cm bị đẩy lệch qua phải (chiều hướng từ trái qua phải 30 cm so với bình thường, thành thùng bên phải bị đẩy bung hở 20 cm (chiều hướng từ trái qua phải so với bình thường), tâm cách mặt đất 180cm và vết ma sát kim loại phạm vi (80 x 555) cm, chiều hướng từ trước ra sau. Trục cố định ca bin gãy nứt kim loại. Ngoài ra, không phát hiện dấu vết nào liên quan đến tai nạn.

* Kết quả giám định an toàn kỹ thuật phương tiện: Tại Bản kết luận giám định tư pháp số: 176/TTĐKXCG ngày 08/7/2022 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đ, kết luận:

+ Tình trạng an toàn kỹ thuật của ô tô tải (có mui) biển số: 51D-199.57 trước và trong khi xảy ra tai nạn thì không có đủ cơ sở để xác định.

+ Tình trạng kỹ thuật sau tai nạn của ô tô tải (có mui) biển số: 51D-199.57 tại thời điểm kiểm tra: Cabin móp méo, biến dạng hoàn toàn; khung trụ thùng, vách

thùng bên phải cong, nứt. Sắt xi phần đầu xe bị cong; két nước bị tông móp thụt về phía sau. Động cơ, hệ thống điện, hệ thống lái và hệ thống phanh hư hỏng nặng. Cụm đèn chiếu sáng trước và đèn báo rẽ trước bị hỏng; đèn báo rẽ sau, đèn kích thước, đèn phanh và đèn lùi vẫn đầy đủ. Lốp xe không bị nứt, chiều cao hoa lốp vẫn nằm trong giới hạn của nhà sản xuất. Động cơ và hệ thống điện bị hỏng nên không kiểm tra được sự hoạt động của các hệ thống trên xe.

* Kết quả xác minh giấy phép lái xe: Nguyễn Văn X có giấy phép lái xe hạng D, số 750075014407 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 24/3/2022, có giá trị đến ngày 24/3/2027 là giấy phép lái xe hợp lệ.

* Vị trí điểm đụng:

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định:

- Điểm va chạm trên phương tiện: Phần bên phải đầu xe ô tô biển số 51D-199.57 va chạm với phần bên trái đầu xe ô tô biển số 36C-144.69.

- Điểm va chạm trên đường: Làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên trái Quốc lộ A (theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) tại Km 1802 + 400m, thuộc ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

* Vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô biển số 36C-144.69 và giấy tờ phương tiện.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 790188015043 do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 19/11/2021 cho anh Trần Vũ X1, có giá trị đến ngày 19/11/2026.

- 01 xe ô tô tải biển số 51D-199.57 và giấy tờ phương tiện.

- 01 giấy phép lái xe hạng D, số 750075014407 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 24/3/2022, có giá trị đến ngày 24/3/2027 cấp cho Nguyễn Văn X.

* Trách nhiệm dân sự:

- Sau tai nạn, Nguyễn Văn X cùng ông Đào Sỹ K đã đến gia đình nạn nhân Phạm Nhật L thăm hỏi, thỏa thuận về dân sự với số tiền 350.000.000 đồng. Anh Trần Vũ X1 cùng ông Tô Huy D cũng đã đến gia đình nạn nhân Phạm Nhật L thăm hỏi, hỗ trợ về dân sự với số tiền 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của anh Phạm Nhật L là ông Phạm Văn C là cha ruột anh Phạm Nhật L đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự và có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn X và những người liên quan trong vụ tai nạn (nếu có), cam kết không khiếu kiện hoặc khiếu nại về sau.

- Nguyễn Văn X và ông Đào Sỹ K đã thăm hỏi, thỏa thuận về dân sự với ông Chu A S với số tiền 80.000.000 đồng. Ông S đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự và có đơn bãi nại, từ chối giám định tỷ lệ thương tật, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn X và những người liên quan trong vụ tai

nạn (nếu có), cam kết không khiếu kiện hoặc khiếu nại về sau.

- Ngoài ra, Nguyễn Văn X đã thỏa thuận bồi thường về dân sự cho ông Tô Huy D số tiền 25.000.000 đồng là tiền sửa chữa xe ô tô biển số 36C-144.69. Ông D đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự, không yêu cầu xử lý vụ việc và cam kết không khiếu kiện hoặc khiếu nại về sau.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 27/4/2022, tại Km 1802 + 400m, thuộc ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Văn X (có giấy phép lái xe hạng D theo quy định) đã điều khiển ô tô tải (loại 5000kg) biển số 51D-199.57 chở anh Phạm Nhật L và ông Chu A S theo hướng thành phố Hồ Chí Minh

đi Bình Thuận không làm chủ tay lái, đi không đúng phần đường quy định, đi vào phần đường xe ô tô tải biển số 36C-144.69 do anh Trần Vũ X1 điều khiển lưu thông hướng ngược lại đã xảy ra va chạm, gây tai nạn giao thông. Hậu quả anh Phạm Nhật L chết tại Trung tâm y tế huyện X; ông Chu A S ngồi vị trí giữa liền kề anh L bị thương tích nhưng đã tự nguyện từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, cam kết không khiếu kiện, khiếu nại về sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nghĩ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 giấy phép lái xe hạng FC của anh Trần Vũ X1. Qua xác minh, xác định giấy phép lái xe trên số 790188015043 do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 19/11/2021 cho anh Trần Vũ X1, có giá trị đến ngày 19/11/2026. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả giấy phép lái xe hạng FC cho anh Trần Vũ X1 là phù hợp.

- 01 xe ô tô tải biển số 51D-199.57 và giấy tờ phương tiện. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô tải trên do bà Đào Thị Minh P1 là chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an huyện X đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trao trả xe ô tô tải biển số 51D-199.57 cho bà Đào Thị Minh P1 do ông Đào Sỹ K đại diện hợp pháp nhận là phù hợp.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn X 01 giấy phép lái xe hạng D, số 750075014407 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 24/3/2022, có giá trị đến ngày 24/3/2027 cấp cho Nguyễn Văn X.

[8] Đối với anh Trần Vũ X1 điều khiển xe ô tô biển số 36C-144.69 đi đúng

phần đường và có giấy phép lái xe theo quy định. Khi phát hiện xe ô tô biển số 51D-199.57 do Nguyễn Văn X điều khiển từ bên phải chuyển hướng bất ngờ sang phần đường anh Trần Vũ X1 điều khiển thì anh Trần Vũ X1 đã đánh lái qua phải theo hướng đi của mình để tránh. Do khoảng cách gần và bất ngờ nên không kịp, đã xảy ra tai nạn. Đây là sự kiện bất ngờ nên anh Trần Vũ X1 không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, **Điều 65** Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X **01 (một)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02 (hai)** năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/3/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn X cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 87 và khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn X 01 (một) Giấy phép lái xe hạng D số 750075014407 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 24/3/2022, có giá trị đến ngày 24/3/2027 cấp cho Nguyễn Văn X. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/02/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND. T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T. Đồng Nai;
- Công an H. Xuân Lộc;
- VKSND H. Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H. Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Hương